

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 50/2021/DSST
Ngày 30 - 06 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Khuru Liên Dung** và bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Kiều Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S.**

Địa chỉ: Số , N, Phường , Quận , Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Công L – Chuyên viên quản lý nợ (Giấy ủy quyền ngày 28/10/2020). (Vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Bà **Trần Thị Bích T**, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số , Khóm N, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S (sau đây viết tắt là ngân hàng) trình bày:

Ngày 12/06/2019, bà Trần Thị Bích T có ký với Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng

của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Trần Thị Bích T, ngày 12/06/2019 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn 2,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Trần Thị Bích T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 24.350.771 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 20/10/2020 bà Trần Thị Bích T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 10.157.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Trần Thị Bích T vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Trần Thị Bích T vi phạm nghĩa vụ thanh toán Căn cứ theo Điều 26 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, ngày 23/07/2020 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ dư nợ.

Ngày 08/4/2021 bà Trần Thị Bích T thanh toán nợ gốc cho Ngân hàng số tiền 4.000.000đ nên ngày 30/6/2021 Ngân hàng có đơn yêu cầu rút lại một phần đơn khởi kiện đối với số tiền gốc 4.000.000đ.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Bích T phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 30/6/2021 là 29.348.207đ (trong đó nợ gốc là 19.362.554đ, nợ lãi trong hạn là 6.657.102đ, nợ lãi quá hạn là 3.328.551đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/7/2021 đến khi bà T trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

* Đối với bị đơn bà Trần Thị Bích T không cung cấp lời khai của mình cho Tòa án, Tòa án có đến nơi cư trú của bà T để lấy lời khai nhưng bà T vắng mặt nơi cư trú. Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương nơi cư trú của bà T xác định: Bà Trần Thị Bích T vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại số , Khóm N, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, hiện nay bà T không còn cư trú, sinh sống tại địa chỉ trên, địa phương không biết hiện tại bà T ở đâu, làm gì vì khi đi bà T không có báo với chính quyền địa phương. Từ đó, Tòa án tiến hành niêm yết công khai tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án đúng quy định pháp luật nhưng đến nay bà T vắng mặt không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S đối với bà Trần Thị Bích T, buộc bà T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S số tiền nợ tính đến hết ngày 30/6/2021 là 29.348.207đ (trong đó nợ gốc là 19.362.554đ, nợ lãi trong hạn là 6.657.102đ, nợ lãi quá hạn là 3.328.551đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/7/2021 đến khi bà T trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

+ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu số tiền nợ gốc 4.000.000đ của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S.

+ Về án phí: Buộc bà Trần Thị Bích T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Bích T trả số tiền nợ vay còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên nên đây là quan hệ Dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, qua xác minh bà T không còn cư trú tại địa phương nhưng không thông báo về việc thay đổi nơi cư trú cho Ngân hàng biết nên được xem như cố tình dấu địa chỉ. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn bà Trần Thị Bích T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bà T.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12/6/2019 thể hiện Ngân hàng cấp thẻ tín dụng (vay tiền) cho bà Trần Thị Bích T với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân; lãi suất trong hạn 2,5%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; hình thức vay không có tài sản đảm bảo. Hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định: Bà Trần Thị Bích T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 24.350.771đ. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 20/10/2020 bà Trần Thị Bích T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 10.157.000đ. Sau đó, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà T không thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng.

Xét thấy, bà Trần Thị Bích T không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T trả nợ vay tính đến hết ngày 30/6/2021 là 29.348.207đ (trong đó nợ gốc là 19.362.554đ, nợ lãi trong hạn là 6.657.102đ, nợ lãi quá hạn là 3.328.551đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/7/2021 đến khi bà T trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập Trần Thị Bích T để giải quyết vụ án nhưng bà T vắng mặt được xem là đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện phần nợ gốc số tiền là 4.000.000đ. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của Ngân hàng và phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát: Trên cơ sở phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án.

[4] Về án phí: Buộc bà Trần Thị Bích T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 91; điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu số tiền nợ gốc 4.000.000đ của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S.

2. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S đối với bà Trần Thị Bích T.

Buộc bà Trần Thị Bích T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S tổng số tiền tính đến hết ngày 30/6/2021 là 29.348.207đ (trong đó nợ gốc là 19.362.554đ, nợ lãi trong hạn là 6.657.102đ, nợ lãi quá hạn là 3.328.551đ).

Kể từ ngày 01/7/2021, bà Trần Thị Bích T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12/6/2019 (thẻ tín dụng số 356480 - 2282) cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 12/6/2019, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S thì lãi suất mà bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết

định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S.

3. Về án phí:

- Buộc bà Trần Thị Bích T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.467.410đ.

- Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S không phải chịu án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S đã nộp tạm ứng án phí số tiền 652.000đ theo biên lai thu tiền số 0011770 ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Từ Văn Nhứt